

Name:

Class: 12.....

I. NỘI DUNG

a) Các chủ đề đọc hiểu, từ vựng: Life stories, The world of work, Cultural diversity.

b) Ngữ pháp:

- Tenses (các thì quá khứ và hiện tại).
- Relative clauses.
- Complex sentences (sử dụng liên từ: because/ although/ so...that/ such...that/ if/ so sánh/ so that).
- Articles (review).
- Tag questions.
- Verb forms (Ving/ toV/Vo).
- Passive (review).

* Note: Đề kiểm tra cuối kỳ theo form đề thi tốt nghiệp THPT năm 2025.

II. THAM KHẢO

U1: LIFE STORIES WE ADMIRE

- Past simple
- Past continuous

U2: A MULTICULTURAL WORLD

- Articles (review and extension)

U3: GREEN LIVING

- Verbs with prep.
- Relative Clauses referring to a whole sentence

U4: URBANISATION

- Present perfect (review and extension)
- Double compar. to show change

U5: THE WORLD OF WORK

- Simple, compound, complex sentences (review and extension)

Từ vựng

a) Life stories

1. **value**: giá trị
valuable (adj): có giá trị
invaluable (adj): vô giá
2. **balance**: sự cân bằng
balanced: cân bằng, hài hòa
3. **opportunity**: cơ hội
4. **career (n)**: sự nghiệp
5. **satisfaction (n)**: sự hài lòng
satisfy (v): làm hài lòng
6. **diversity (n)**: sự đa dạng
diverse (adj): đa dạng
diversify (v): làm đa dạng
7. **experience (n,v)**: kinh nghiệm; trải nghiệm

8. **impressive (adj)**: ấn tượng
impress (v): gây ấn tượng
impression (n): ấn tượng
9. **achievement (n)**: thành tựu
achieve (v): đạt được
10. **accessible (to)**: có thể tiếp cận được; dễ tiếp cận (với...)
11. **creative (adj)**: sáng tạo
create (v): tạo ra
creativity (n): sự sáng tạo
12. **determination (n)**: sự quyết tâm
determine (v): xác định; quyết định; quyết tâm làm gì
determined (adj): quyết tâm
13. **come up with**: nghĩ ra, đưa ra (ý tưởng, giải pháp)
14. **attend school/college/conference**: tham dự; theo học (trường/đại học/hội nghị)
15. **dedicate/devote to (v)**: cống hiến cho; dành cho
16. **grow up (v)**: lớn lên, trưởng thành
17. **access to (n,v)**: sự tiếp cận; quyền truy cập vào
18. **admire for (v)**: ngưỡng mộ vì...
19. **interact with (v)**: tương tác với
20. **famous for (adj)**: nổi tiếng vì...
21. **carry out (v)**: tiến hành; thực hiện (nhiệm vụ, kế hoạch, nghiên cứu)

b) The world of work

1. **application letter (n. phr)**: thư xin việc
2. **employ (v)**: thuê, tuyển dụng
employer (n): người tuyển dụng, chủ sử dụng lao động
employee (n): nhân viên
employment (n): sự tuyển dụng; việc làm
unemployment (n): sự thất nghiệp
3. **challenge (n/v)**: thử thách; thách thức
challenging (adj): đầy thử thách
challenged (adj): gặp khó khăn; bị thách thức
4. **candidate (n)**: ứng viên
5. **vacancy (n)**: vị trí còn trống; chỗ tuyển dụng
6. **experience (n)**: kinh nghiệm; trải nghiệm
7. **flexible (adj)**: linh hoạt
flexibility (n): sinh linh hoạt
8. **cooperate (v)**: hợp tác
9. **cooperation (n)**: sự hợp tác
10. **influence = impact = effect (n)**: ảnh hưởng
11. **deal with (n)**: giải quyết; xử lý; đối phó với
12. **get over = overcome (v)**: vượt qua (khó khăn, bệnh tật, nỗi buồn...)
13. **contribute to (v)**: đóng góp vào
make contribution to: đóng góp vào
14. **apply for / apply to**:
 - **apply for**: nộp đơn xin (một công việc, khóa học, vị trí...)
 - **apply to**: nộp đơn tới (một tổ chức, trường, công ty...)**applicction (n)**: đơn xin ứng tuyển, ứng dụng

applicant (n): ứng cử viên, người nộp đơn

c) **Cultural diversity**

1. **culture diversity:** sự đa dạng văn hóa
2. **globalization (n):** toàn cầu hóa
global (adj): toàn cầu
globalize (v): toàn cầu hóa (làm cho mang tính toàn cầu)
3. **identity (n):** bản sắc; danh tính
identify (v): nhận dạng; xác định
4. **multicultural (adj):** đa văn hóa
5. **popularity (n):** sự phổ biến; sự nổi tiếng
popular (adj): phổ biến
6. **traditional (n):** truyền thống
tradition (n): truyền thống
traditionally (adv): theo truyền thống
7. **society (n):** xã hội
social (adj): mang tính xã hội
8. **urban (adj):** nội ô
urbanization (n): đô thị hóa
9. **community (n):** cộng đồng
10. **cuisine (n):** ẩm thực
11. **be interested in:** quan tâm đến; hứng thú với
12. **keep up with:** bắt kịp; theo kịp (xu hướng, tin tức, tốc độ, ai đó...)

_____THE END_____

FORM ĐỀ THI TỐT NGHIỆP năm 2025

I. ĐIỀN KHUYẾT:

1. Đọc điền thông báo, quảng cáo: (6 câu)

1. Word formation
2. Word order – Noun/Adj phrases
3. Reduced Clauses
4. Prepositions
5. Vocabulary – Collocations
6. Verb forms

2. Đọc điền từ rơi (6 câu)

7. Deteminers (từ hạn định/lượng từ: some, every/any...)
8. Phrasal Verbs
9. Vocabulary – Meaning in Context
10. Linking words
11. Vocabulary – Thematic (theo chủ đề)
12. Vocabulary – Meaning in Context

3. Đọc điền khuyết: Ngữ pháp Văn bản và Cấu trúc thông tin Văn bản: 5 câu

18. Sentence structure (passive)
19. Relative Clauses
20. Independent Clause (trong ngữ cảnh câu)
21. Independent Clause (trong ngữ cảnh câu)
22. Sentence structure (trong ngữ cảnh câu)

II. SẮP XẾP CÂU: Sắp xếp đoạn hội thoại/ lá thư/ đoạn văn (5 câu)

13. Dialogue (3 thoại) sắp xếp đoạn hội thoại
14. Dialogue (5 thoại) sắp xếp đoạn hội thoại
15. Letter (sắp xếp lá thư)
16. Paragraph (sắp xếp đoạn văn)
17. Paragraph (sắp xếp đoạn văn)

III. ĐỌC HIỂU: 2 bài

1. Đọc hiểu 1 (250-280 từ) 8 câu

23. Detail – NOT mention
24. Vocabulary – OPPOSITE
25. Reference (từ quy chiếu)
26. Vocabulary – SYNONYM/ ANTONYM
27. Paraphrased Sentence
28. Detail – TRUE / NOT TRUE information
29. Idea in a paragraph (thông tin theo đoạn)
30. Idea in a paragraph (thông tin theo đoạn)

2. Đọc hiểu 2 (280-300 từ) 10 câu

31. Position of a sentence (điền câu phù hợp vào đoạn)
32. Vocabulary – SYNONYM/ ANTONYM
33. Reference (từ quy chiếu)
34. Detail – NOT mention
35. Summary of a paragraph
36. Vocabulary – OPPOSITE
37. Detail – TRUE / NOT TRUE information
38. Paraphrased Sentence
39. Inferred information (suy luận)
40. Summary of the passage

REVIEW FOR TEST

Read the following advertisement and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the option that best fits each of the numbered blanks from 1 to 6.

Experience the Magic of Bac Ninh in Every Season!

Bac Ninh, Vietnam, is a captivating destination that offers a (1)_____ all year round, allowing visitors (2)_____ its unique charm in every season. Spring, with its mild temperatures and occasional drizzles, is perfect for those seeking cultural adventures. Summer, despite its heat, unveils the province's rich (3)_____ and cultural sites. Autumn, known for its cool and dry weather, provides the ideal setting (4)_____ outdoor activities and breathtaking sightseeing. Winter, bringing clean air and cozy atmosphere, is the best time to enjoy delicious local cuisine and admire stunning landscapes. No matter when you visit, Bac Ninh promises an unforgettable journey (5)_____ with discovery and wonder. (6)_____ travel plans today and immerse yourself in the beauty of this enchanting destination!

Question 1: A. breathtaking travel experience

B. experience travel breathtaking

C. travel breathtaking experience

D. experience breathtaking travel

Question 2: A. explore

B. to exploring

C. exploring

D. to explore

Question 3: A. historically

B. historian

C. historical

D. history

Question 4: A. in

B. for

C. to

D. by

Question 5: A. filling

B. was filled

C. filled

D. which filled

Question 6: A. Book

B. Do

C. Make

D. Put

Read the following leaflet and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the option that best fits each of the numbered blanks from 7 to 12.

Celebrate 50 Years of Liberation in HCM City!

- The event begins at 6:30 am on April 30 along Lê Duẩn Street, with a military-civilian parade across key city routes. It will be broadcast live on national and local TV channels (7) _____ its historical importance.
- The ceremony features a 30-minute art performance, flag-saluting, speeches by leaders, war veterans, and (8)_____ people who will share their stories.
- On April 29, we'll honor late Presidents Hồ Chí Minh and Tôn Đức Thắng, so we don't (9)_____ this meaningful moment.
- Enjoy cultural and sporting events like the HCM City Television Cycling Cup, which involves (10)_____ by bicycle, plus fireworks, exhibitions, and live shows.
- Programs will also honor war veterans with a (11)_____ of activities planned. These events are special because of many (12)_____ that shaped our history.

(Adapted from <https://vietnamnews.vn/politics-laws>)

Question 7: A. on account of

B. irrespective of

C. in spite of

D. instead of

Question 8: A. Another

B. The others

C. Other

D. Others

Question 9: A. miss out

B. take over

C. give in

D. look after

Question 10: A. storage

B. width

C. transport

D. prime

Question 11: A. quality

B. number

C. amount

D. level

Question 12: A. substances

B. conflicts

C. factors

D. resources

Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the best arrangement of utterances or sentences to make a meaningful exchange or text in each of the following questions from 13 to 17.

- Question 13.** a- Ami: Hi Michael, I'm looking for the airport. Can you tell me how to get there?
b- Ami: Oh. I see it now. Thanks.
c- Michael: It's overthere. Just across the street.
- A. b-c-a B. c-a-b C. a-c-b D. c-b-a

Question 14.

- a- James: Do we need any specific equipment for his class?
b- Lisa: Yes, I heard Professor Adams is really good at teaching the basics.
c- James: Are you planning to take the photography class next semester?
d- James: Thank you, Lisa.
e- Lisa: A DSLR camera is highly recommended, but you can also use a mirrorless camera.
- A. d-b-a-e-c B. c-e-d-b-a C. d-e-a-b-c D. c-b-a-e-d

Question 15. Dear Father,

- a- I hope you will take my reply in a positive way. Frankly speaking, I do not like my job.
b- Please don't worry about all this. I'll manage everything.
c- I have applied for jobs at New Delhi in two MNCs and I think I'll get a new one soon.
d- I received your letter yesterday asking me how I like my present job.
e- I would rather like the work that challenges my intellect and polishes my skills.
Your loving son,
- A. d-b-a-c-e B. d-a-e-c-b C. a-d-b-c-e D. c-a-d-b-e

Question 16:

- a- Besides, in our school we have a school garden. All the students take turns to help look after it, although we also have a part-time gardener.
b- There is another bin for glass bottles and jars, but not many students have glass containers in school. The bin for aluminium cans gets more use.
c- First, we now have some recycling bins. One of these is for paper. All the students and teachers put such things as newspapers, comics, magazines and old exercise books into it.
d- We have a new school principal who is very interested in the environment. She has suggested various things that we could do in the school to help.
e- To sum up, most students are enthusiastic about the recycling projects. It is good to feel that we are helping to save our planet.
- A. a-b-c-d-e B. b-c-d-a-e C. c-a-d-b-e D. d-c-b-a-e

Question 17:

- a- Global warming is a critical challenge involving the gradual increase in Earth's average temperature, mainly due to the accumulation of greenhouse gases like carbon dioxide and methane.
b- Individual actions, such as reducing waste and conserving water, also play a crucial role in combating this global issue and ensuring a healthier planet for future generations.
c- These emissions, largely from burning fossil fuels, deforestation, and industrial processes, lead to severe impacts including rising sea levels, extreme weather, and biodiversity loss.
d- In short, we all share the responsibility of combating global warming to protect our environment for future generations.
e- Effective solutions involve transitioning to renewable energy, reforestation, enhancing energy efficiency, and promoting sustainable transportation.

A. a-c-e-b-d

B. a-c-d-b-e

C. a-d-e-b-c

D. a-e-b-c-d

Read the following passage about the university of Adelaide and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the option that best fits each of the numbered blanks from 18 to 22.

Established in 1874, (18)_____. It is home to a thriving community of students and researchers who work together to create a positive impact on society. Known for its outstanding quality, the university ranks in the top 1% of universities worldwide. The University of Adelaide offers a wide range of programs that combine strong teaching with advanced research. This close connection between learning and research (19)_____. The university stands out because it encourages students to explore real-world challenges while studying. For example, its research in areas like health and engineering studies contributes to solving important global problems, making it a leader in innovation. To prepare students for the job market, the University of Adelaide provides excellent career services. (20)_____ where students can meet employers. This support makes graduates highly employable, (21)_____. Among its famous alumni are five Nobel Prize winners, Australia's first female prime minister, and the first Australian astronaut to walk in space, proving the university's influence on history. The university is located in the heart of Adelaide. (22)_____, creating an inspiring place to study. The campus is easily accessible, with excellent public transportation links connecting it to the rest of the city. Therefore, students enjoy a vibrant campus life, with numerous clubs, events, and social spaces to foster both academic and personal growth.

Question 18:

- A. the University of Adelaide is one of Australia's oldest and most respected universities
- B. being well known for its strong research focus and academic excellence worldwide
- C. a lot of students choose to study at the University of Adelaide every year
- D. the University of Adelaide is a leading institution in South Australia, founded in 1874

Question 19:

- A. in which helps students gain practical skills and up-to-date knowledge for their future careers
- B. helps students gain practical skills and up-to-date knowledge for their future careers
- C. that helps students gain practical skills and up-to-date knowledge for their future careers
- D. helping students gain practical skills and up-to-date knowledge for their future careers

Question 20:

- A. We have sports tournaments, fitness challenges, and team-building outdoor adventures
- B. They are creative writing workshops, poetry readings, and storytelling competitions
- C. These include one-on-one career advice, professional skills workshops, and events
- D. Those are sustainability projects, climate change seminars, and research programs

Question 21:

- A. rated the best university in South Australia for career opportunities after graduation
- B. which ranks the university first in South Australia for job opportunities after graduation
- C. whose lead is the best at the university in South Australia for graduate employment
- D. in which the university first in South Australia for career prospects post-graduation

Question 22:

- A. professors usually provide expert knowledge and academic guidance to students
- B. environmental science programs create many ideal green spaces around the campus
- C. language exchange programs help students learn different languages and traditions
- D. Its campus features modern facilities, cutting-edge technology and iconic buildings

Read the following passage about Lifelong Learning and mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the best answer to each of the following questions from 23 to 30.

In 2021, Harvard Business Review revealed a study that only 14% of U.S. workers displayed a passion for lifelong learning in their fields. These employees demonstrated what was called “the passion of the explorer,” showing long-term commitment, excitement about challenges, and a desire to collaborate to solve problems.

In the digital age, the value of learning for its own sake has decreased. With the abundance of information available through devices like smartphones or AI tools like Chat GPT, it seems unnecessary to memorize or understand information that can be instantly accessed online. Unfortunately, constant **engagement** with technology negatively impacts cognitive abilities, affecting memory, decision-making, and critical thinking.

The rise of generative AI (Gen AI) has made this issue worse. While Gen AI tools provide quick, well-researched answers, **they** often lead to **complacency**, as users rely on them without questioning the information. These AI-generated answers, though seemingly comprehensive, are limited in accuracy and often oversimplified, offering a false sense of understanding and diminishing critical thinking.

To use AI responsibly, continuous learning must accompany it. **Users need to understand how prompting works and learn about the security risks associated with AI.** As technology evolves rapidly, ongoing learning is essential to avoid falling behind professionally. Companies that ignore this will find themselves at a competitive disadvantage. For individuals, continuous learning ensures skills remain relevant, preventing knowledge gaps and keeping them adaptable in an ever-changing job market.

Lifelong learning also benefits mental health. It boosts self-confidence, well-being, and life satisfaction, helping individuals cope with stress, anxiety, and burnout. In an era of constant technological change, investing in personal and professional growth is essential for both career success and overall happiness.

Question 23: Which of the following is **NOT** mentioned as a reason why continuous learning is important?

- A. It helps in coping with stress and burnout.
- B. It leads to a false sense of understanding.
- C. It boosts self-confidence and understanding
- D. It keeps skills relevant in an evolving job market.

Question 24: The word **engagement** in paragraph 2 could best be replaced by _____.

- A. involvement B. disinterest C. connection D. withdrawal

Question 25: The word **complacency** in paragraph 3 is OPPOSITE in meaning to _____.

- A. concern B. arrogance C. indifference D. satisfaction

Question 26: The word **"they"** in paragraph 3 refers to _____.

- A. users B. answers C. Gen AI tools D. well-researched answers

Question 27: Which of the following best paraphrases the underlined sentence in paragraph 4?

- A. Understanding AI risks is not necessary for users.
- B. Users should use AI tools without worrying about security.
- C. Users must ignore the security risks and focus on learning AI.
- D. It's important to learn how AI works and its associated risks.

Question 28: Which of the following is **TRUE** according to the passage?

- A. Lifelong learning has no significant influence on our mental health.
- B. AI tools always provide more accurate and reliable information.
- C. Continuous learning is essential for personal and professional success.

D. Complacency leads to the best decision-making skills among users.

Question 29: In which paragraph does the writer discuss the negative impact of constant engagement with technology?

A. Paragraph 4 B. Paragraph 3 C. Paragraph 2 D. Paragraph 1

Question 30: In which paragraph does the writer emphasize the learning for both personal and professional growth?

A. Paragraph 1 B. Paragraph 3 C. Paragraph 2 D. Paragraph 5

Read the following passage about wildlife conservation and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the best answer to each of the following questions from 31 to 40.

[I] Wildlife conservation has become an increasingly urgent issue as human activities continue to threaten natural habitats. [II] Without intervention, many species risk extinction, leading to **detrimental** effects on ecosystems. [III] By taking action now, we can help to ensure a healthier planet for future generations. [IV]

Regarding major threats to wildlife, mass extinction can **be attributed to** habitat destruction. As human populations grow, forests are cleared for agriculture, urban expansion, and industrial purposes. Habitat destruction can increase the vulnerability of wildlife populations by reducing the space and resources available to them and by increasing the likelihood of conflict with humans. In other words, destruction and fragmentation create smaller habitats. Smaller habitats support smaller populations, and smaller populations are more likely to go extinct. For example, the orangutan population in Borneo and Sumatra has declined significantly due to deforestation for palm oil plantations.

Another major issue is poaching for illegal wildlife trade. Certain species, particularly endangered ones whose status makes them economically valuable, such as tigers, rhinos, and African elephants, are hunted for their skins, horns, and tusks. Less well-known targets of poaching include the harvest of protected plants and animals for souvenirs, food, skins, pets, and more. **This** not only endangers the species but also disrupts the balance of ecosystems. Some governments and conservation organizations have been working to combat poaching by calling for stricter laws. However, black markets for animal products continue to thrive, making it crucial to strengthen global cooperation in tackling wildlife trafficking.

Despite the challenges, there are ongoing efforts to protect wildlife. Conservation programs focus on habitat protection, anti-poaching measures, and monitoring of wildlife populations. Additionally, technological advancements, such as satellite tracking and AI-powered monitoring, assist researchers and conservationists a lot in tracking animal populations and prevent illegal activities.

Protecting wildlife is a shared responsibility. Governments, organizations, and individuals must work together to implement conservation strategies, enforce international laws, promote sustainable practices to ensure that future generations can experience the richness of nature.

Question 31: Where in paragraph 1 does the following sentence best fit?

Deforestation, pollution, and climate change are some of the biggest challenges that wildlife faces today.

A. [IV] B. [II] C. [I] D. [III]

Question 32: The word **detrimental** in paragraph 1 is **OPPOSITE** in meaning to _____.

A. continuous B. immediate C. beneficial D. significant

Question 33: The phrase **be attributed to** in paragraph 2 could be best replaced by _____.

A. bring about B. result from C. put off D. keep up

Question 34: According to paragraph 2, which of the following is **NOT** a cause of habitat destruction?

- A. agricultural activities B. climate change C. industrial development D. urban growth

Question 35: The word **This** in paragraph 3 refers to _____.

- A. reducing wildlife trafficking B. disrupting ecological balance
C. imposing strict laws D. killing wild animals

Question 36: Which of the following best summarizes paragraph 3?

- A. Rhinos and tigers are the species affected by illegal wildlife trade, not elephants.
B. Poaching can be a threat to many wild species, mostly those in nature reserves.
C. Conservation organizations have completely eliminated poaching worldwide.
D. Wildlife trade threatens species and ecosystems, demanding global cooperation.

Question 37: Which of the following is **TRUE** according to the passage?

- A. Economic factors play a role in wildlife trafficking, as rare species are highly valued.
B. Eco-tourism threatens wildlife and does not effectively support conservation efforts.
C. Human activities have helped restore natural habitats rather than threatening them.
D. The orangutan population in Borneo and Sumatra is thriving in their habitats despite many threats.

Question 38: Which of the following best paraphrases the underlined sentence in paragraph 5?

- A. The government should take urgent action to stop poaching and preserve biodiversity.
B. The protection of biodiversity is vital for the well-being of both humans and wildlife.
C. Preserving wildlife and their habitats does not fall on a single group or individual.
D. Future generations should be the ones who are responsible for conserving wildlife.

Question 39: Which of the following can be inferred from the passage?

- A. Reforestation projects have not succeeded in restoring wildlife habitats and populations.
B. Future generations will be affected by the loss of biodiversity and habitat destruction.
C. Wildlife conservation efforts exclude natural habitat restoration and anti-poaching laws.
D. Human activities predominantly affect animals living in residential and industrial areas.

Question 40: Which of the following best summarizes the passage?

- A. Habitat destruction and poaching pose severe threats to wildlife, but conservation efforts and technology offer hope for the future.
B. Illegal wildlife trade is the primary factor affecting endangered species, and conservationists should prioritize efforts to eliminate it.
C. Wildlife protection is primarily the responsibility of governments since individuals lack the necessary resources to make a huge impact.
D. Technological advancements have fully solved the issue of wildlife conservation, providing advanced tools for saving endangered species.

----- THE END -----